

Bản án số: **206/2022/HS-PT**

Ngày: 28/11/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa pH1 toà: Ông Nguyễn Việt Hùng.

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Hải Vinh.

Bà Trần Thị Hà.

- Thư ký pH1 toà: Bà Lê Thị Tố Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà: Bà Lâm Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 28/11/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 265/TLPT-HS ngày 05 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Hoàng Thị L, do có kháng cáo của bị cáo Hoàng Thị L đối với bản án hình sự sơ thẩm số 38/2022/HSST ngày 21/7/2022 của Tòa án nhân dân Huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Hoàng Thị L, sinh năm 1979. Tên gọi khác: Không.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn P L , xã P S, Hện L N, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 12/12. Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; con ông Hoàng Văn T (đã chết) và con bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1953; Chồng: Chu Văn P, sinh năm 1970; Con: Bị cáo có 03 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/01/2022 đến ngày 18/03/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho Bảo lãnh, được áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện bị cáo đang tại ngoại. Có mặt tại pH1 tòa

Ngoài ra trong vụ án còn có bị cáo khác, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại pH1 tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2017, Hoàng Thị L, sinh năm 1979 trú tại thôn P L , xã P S, Hện L N kinh doanh nhà nghỉ, xông hơi tại tổ dân phố Đ N, thị trấn Đ N, Hện L N và lấy biển hiệu là "Phương L", còn Đinh Thị Th, sinh năm 1981 trú tại thôn T M, xã Đ H, Hện L N mở quán cà phê giải khát tại thôn Đ D, xã T N, Hện L N, tỉnh Bắc Giang. Trong quá trình kinh doanh do dịch bệnh Covid-19 không có khách nên Th nảy sinh ý định thuê nhân viên để bán dâm cho khách, thu lời bất chính. Khoảng đầu tháng 01 năm 2022, thông qua mối quan hệ xã hội Th liên hệ với D T H, sinh năm 1987 ở thôn C, xã V L, Hện V B, tỉnh L C; Sa Thị T1, sinh năm 1984 ở thôn 1, xã M L, Hện Y L, tỉnh P T và Hà Thị Thu T1, sinh năm 1994 ở thôn K Đ, xã C T, Hện V C, tỉnh Y B Th thuận đến quán của Th làm gái bán dâm, Hiền, Hà Thị Thu T1 và Sa Thị T2 đồng ý. Sau đó, Th đến gặp rồi Th thuận thống nhất với Hoàng Thị L là khi có khách đến nhà nghỉ có nhu cầu mua dâm thì L sẽ liên lạc điện thoại với Th, Th sẽ điều nhân viên đến bán dâm. Khi khách mua dâm theo giờ (đi nhanh) thì L sẽ thu tiền của khách từ 250.000 đồng đến 350.000 đồng rồi trả cho nhân viên của Th từ 200.000 đồng đến 250.000 đồng, trường hợp khách đi qua đêm thì L sẽ thu của khách từ 1.000.000 đồng đến 1.200.000 đồng rồi trả cho nhân viên từ 800.000 đồng đến 1.000.000 đồng. L trực tiếp trả tiền cho nhân viên rồi nhân viên sẽ về trả cho Th. Sau khi nhận tiền Th trả cho nhân viên từ 100.000 đồng đến 150.000 đồng đối với mỗi lần bán dâm theo giờ và từ 400.000 đồng đến 500.000 đồng đối với mỗi lần bán dâm qua đêm, số còn lại Th sử dụng cá nhân.

Khoảng 22 giờ ngày 09/01/2022, khi Hoàng Thị L đang ở phòng khách nhà nghỉ Phương L thì có Nguyễn Văn C, sinh năm 1983 trú tại thôn Th, thị trấn Đ N, Hện L N đi cùng Nguyễn Văn H, sinh năm 1989 ở tổ dân phố G S, phường D K, thành phố Bắc Giang đến đặt vấn đề mua dâm. Cùng lúc này có Hoàng Ngọc S, sinh năm 1993 ở xóm 2 thôn 4, xã C H, thành phố C P, tỉnh Quảng Ninh đến đặt vấn đề mua dâm. Khi gặp L, S nói "cho em một nhân viên đi qua đêm", L Th thuận giá là 1.200.000 đồng, S đồng ý rồi S đưa tiền cho L, sau khi nhận tiền L bảo S lên phòng 201 chờ nhân viên. Sau khi S đi lên phòng 201 thì Nguyễn Văn C nói với L "cho em hai nhân viên đi tàu nhanh", L đồng ý rồi Th thuận giá là 350.000 đồng/người/1 lần. H đưa cho C số tiền 350.000 đồng, C cầm tiền rồi trả cho L số tiền 700.000 đồng (là tiền C và H mua dâm). Sau khi nhận tiền, L bảo C và H lên các phòng 203 và phòng 207 chờ nhân viên. Sau đó, L sử dụng số điện thoại 0968018814 gọi vào số điện thoại 0982386251 của Đinh Thị Th nói cho 02 nhân

viên đến bán dâm theo giờ và 01 nhân viên đến bán dâm qua đêm, Th đồng ý rồi bảo Hà Thị Thu T1 lấy xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại NOUVO, BKS 98Y2-1409 chở H1 lên nhà nghỉ Phương L bán dâm, còn Th lấy xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter, BKS 98F1-033.89 chở Sa Thị T2 đến sau. Khi Hà Thị Thu T1 và H1 đến nhà nghỉ, L chỉ ra khu vực cầu thang lấy bao cao su rồi H1 lên phòng 203, Thảo lên phòng 207 bán dâm cho khách. Một lúc sau, Th chở Sa Thị T2 đến nhà nghỉ, L bảo Th lên phòng 201 bán dâm cho khách, còn L và Th ngồi ở phòng khách.

Đến 23 giờ 10 phút ngày 09/01/2022, tại nhà nghỉ Phương L ở số 138, tổ dân phố Đ N, thị trấn Đ N, Hện L N do Hoàng Thị L, sinh năm 1979 ở thôn P L, xã P S, Hện L N làm chủ, Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kiểm tra bắt quả tang 03 đôi nam nữ đang có hành vi mua bán dâm tại các phòng 201, 203 và 207, cụ thể:

- Tại phòng 201 đối tượng mua dâm là Hoàng Ngọc S, sinh năm 1993 trú tại thôn A, xã C H, thành phố C P, tỉnh Quảng Ninh và đối tượng bán dâm là Sa Thị T2, sinh năm 1984 trú tại thôn B, xã M L, Huyện Y L, tỉnh Phú Thọ;

- Tại phòng 203 đối tượng mua dâm tự khai là Nguyễn Văn C, sinh năm 1983 ở thôn Thân, thị trấn Đ N, Hện L N và đối tượng bán dâm là D T H, sinh năm 1987 trú tại thôn Chiềng C, xã V L, Hện V B, tỉnh Lào Cai;

- Tại phòng 207 đối tượng mua dâm tự khai là Nguyễn Văn H, sinh năm 1989 ở tổ dân phố G S, phường D K, thành phố Bắc Giang và đối tượng bán dâm là Hà Thị Thu T1, sinh năm 1994 trú tại thôn K Đ, xã C T, Hện V C, tỉnh Yên Bái.

Vật chứng thu giữ: Tại phòng 201: 01 bao cao su đã qua sử dụng (dưới đất cạnh giường); 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu "condomhualei"; Tại phòng 203: 01 bao cao su đã qua sử dụng (ở dưới giường); 01 vỏ bao cao su có chữ "Manufactures"; Tại phòng 207: 01 bao cao su đã qua sử dụng (trong nhà vệ sinh); 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu "condom hualei" (tất cả đều được niêm phong trong phong bì thư); Thu giữ của Hoàng Thị L: 01 điện thoại di động OPPO, màu xanh số IMEI 1: 866967042043193, số IMEI 2: 866967042043185, lắp 02 sim 0976351080, 0968018814 và số tiền 6.400.00 đồng; Đinh Thị Th: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh số IMEI 1: 869604032479734, số IMEI 2: 869604032479726, lắp 02 sim 0982386251, 0364365667 và số tiền 150.000 đồng.

Khám xét khẩn cấp nhà nghỉ Phương L, thu giữ: 01 quyển sổ nhãn hiệu Hải Tiến, màu hồng trên bìa có chữ "Reward", bên trong có ghi chữ số, chữ viết được Hoàng Thị L ký xác nhận; 01 giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh; 01 giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự; 01 giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh

doanh số 20H8008420; 01 giấy thông báo về việc cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an ninh, trật tự tại ngăn kéo kệ để tivi ở phòng khách; 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại NOUVO, BKS 98Y2-1409, số khung: 046395, số máy: 046395; 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter, BKS 98F1-033.89, số khung: 113915, số máy: 113926 và 10 bao cao su nhãn hiệu "condom hualei", màu trắng (chưa qua sử dụng) cạnh cầu thang.

Căn cứ lời khai của Hoàng Thị L, của gái bán dâm về việc Đinh Thị Th, sinh năm 1981 ở thôn T M, xã Đ H, Hện L N (là chủ quán cà phê Hải Yến ở thôn Đ D, xã T N, Hện L N) liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp cơ sở kinh doanh cà phê của Đinh Thị Th, thu giữ: 01 sổ tạm trú số 040047325 mang tên chủ hộ là D T H, cấp ngày 16/6/2021.

Ngoài ra Cơ quan điều tra còn thu giữ: 01 căn cước công dân mang tên Sa Thị T2; 01 căn cước công dân mang tên Hà Thị Thu T1; 01 chứng minh nhân dân mang tên D T H.

Kiểm tra điện thoại OPPO, màu xanh của Hoàng Thị L: Tại mục Danh bạ có lưu số liên lạc "lái xe chở nhân viên- Thảo" số 0982.368.251 (L khai là số của Th là người cung cấp nhân viên bán dâm). Tại mục cuộc gọi phát hiện cuộc gọi đi đến liên lạc có tên "lái xe chở nhân viên- Thảo" ngày 09/01/2022 vào hồi 20h39 phút, 21h59 phút và 22h26 phút liên lạc bằng sim 2 số 0968018814 (L trình bày là cuộc gọi L gọi cho Th để bảo Th chở nhân viên đến bán dâm).

Kiểm tra điện thoại OPPO, màu xanh của Đinh Thị Th: Tại mục cuộc gọi phát hiện cuộc gọi đến từ số 0968018814 ngày 09/01/2022 vào hồi 20h39 phút, 21h59 phút và 22h 26 phút vào sim 2 số 0982386251 (Th khai là số điện thoại của L gọi cho Th chở nhân viên đến bán dâm cho khách).

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định chữ viết, chữ ký trong quyển sổ nhãn hiệu "Hải Tiến", màu hồng trên bìa có chữ "Reward", bên trong chữ ký xác nhận của Hoàng Thị L. Tại Bản kết luận giám định số 145/KL-KTHS ngày 20/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận:

- Chữ ký, chữ viết mang tên Hoàng Thị L trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu từ A1 đến A21) so với chữ ký, chữ viết của Hoàng Thị L trên các tài liệu mẫu (ký hiệu từ M1 đến M7) là do cùng một người ký, viết ra.

- Phòng kỹ thuật hình sự không kết luận giám định chữ viết bị sửa chữa nội dung trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu từ A1 đến A20) do chữ viết cần giám định chông chéo, không xác định được đặc điểm truy nguyên cá biệt.

- Chữ viết trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu từ A1 đến A26-trừ nội dung

đã kết luận ở điểm 1 mục này) so với chữ viết của Hoàng Thị L trên các tài liệu mẫu (ký hiệu từ M1 đến M7) là không phải do cùng một người viết ra.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho anh Chu Văn Ph (là chồng L) 01 giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh; 01 giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự; 01 giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 20H8008420; 01 giấy thông báo về việc cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an ninh, trật tự; trả lại cho Sa Thị T2 01 căn cước công dân số 025184006942; D T H 01 giấy chứng minh nhân dân số 063487345 và 01 sổ tạm trú số 040047325 cấp ngày 16/6/2021; Hà Thị Thu T1 01 căn cước công dân số 0151940009458.

Đối với 01 xe máy BKS 98Y2-1409; 01 xe máy BKS 98F1-033.89; 10 bao cao su nhãn hiệu "condom hualei"(chưa qua sử dụng); 02 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO; số tiền 6.550.00 đồng; 03 bao cao su đã qua sử dụng; 02 vỏ bao cao su nhãn hiệu "condomhualei"; 01 vỏ bao cao su hiệu "Manufactures", Cơ quan điều tra chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự Huyện Lục Nam để xử lý theo quy định.

Cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 05/04/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Lục Nam đã truy tố: Bị cáo Hoàng Thị L và Đinh Thị Th về tội “Chứa mại dâm” theo điểm c khoản 2 Điều 327 BLHS.

Với nội dung trên bản án hình sự sơ thẩm số 38/2022/HSST ngày 21/7/2022 của Tòa án nhân dân Huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang đã xét xử và quyết định:

1. Căn cứ điểm c khoản 2, khoản 5 Điều 327; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của BLHS.

Xử phạt Hoàng Thị L 03 năm tù về tội “Chứa mại dâm”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Nhưng được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/01/2022 đến ngày 18/03/2022

Phạt bổ sung bằng tiền 10.000.000 đồng.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về phần hình phạt đối với bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi cấp sơ thẩm xét xử xong, ngày 29/7/2022, bị cáo Hoàng Thị L có đơn kháng cáo với nội dung: Xin hưởng án treo.

Tại pH1 toà phúc thẩm: Bị cáo Hoàng Thị L giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Bị cáo trình bày: Bị cáo bị xét xử và tuyên phạt 03 năm tù về tội “Chứa mại dâm là đúng người đúng tội. Tuy nhiên hiện nay bị cáo đang phải nuôi mẹ già thuộc đối tượng chính sách gia đình thương binh liệt sỹ, bản thân là lao động chính, bị cáo cho rằng do thiếu hiểu biết về pháp luật và hám lợi nên đã phạm tội, sau khi bị xét

xử đã ăn năn hối cải nên đã tự nguyện nộp tiền phạt và án phí số tiền 10.200.000 đồng.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại pH1 toà, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đưa ra đề nghị xem xét các vấn đề kháng cáo mà bị cáo nêu ra đã kết luận và đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Thị L, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Về án phí: Bị cáo Hoàng Thị L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại pH1 tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Hoàng Thị L nộp theo đúng các quy định của pháp luật nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp cần được chấp nhận để xem xét.

[2] Về hành vi phạm tội và Quyết định của án sơ thẩm:

Khoảng tháng 01 năm 2022, Hoàng Thị L, sinh năm 1979 trú tại thôn P L , xã P S, Hện L N và Đinh Thị Th, sinh năm 1981 trú tại thôn T M, xã Đ H, Hện L N, tỉnh Bắc Giang thống nhất và Th thuận với nhau khi khách đến nghỉ của L có nhu cầu mua dâm L sẽ điện thoại cho Th thì Th điều gái bán dâm đến bán dâm cho khách để cùng nhau thu lời bất chính. Khoảng 22 giờ ngày 09/01/2022 khi Hoàng Thị L và Đinh Thị Th đang chứa chấp cho Sa Thị T2 bán dâm cho Hoàng Ngọc S tại phòng 201, D T H bán dâm cho Nguyễn Văn C tại phòng 203, Hà Thị Thu T1 bán dâm cho Nguyễn Văn H tại phòng 207 nhà nghỉ Phương L L ở số 138, tổ dân phố Đ N, thị trấn Đ N, Hện L N, thu lời bất chính số tiền 1.900.000 đồng thì bị Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kiểm tra bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Chứa mại dâm” được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 327 của Bộ luật hình sự.

Bản án sơ thẩm sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi của bị cáo, đánh giá toàn bộ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đã xử phạt bị cáo Hoàng Thị L 03 năm tù là hoàn toàn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Hoàng Thị L thì thấy:

Bị cáo L kháng cáo xin hưởng án treo: Tại cấp phúc thẩm bị cáo trình bày đã nộp tiền phạt và tiền án phí với số tiền là 10.200.000 đồng. Đây là tình tiết giảm nhẹ TNHS mới của bị cáo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Mặc dù bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, bản thân chưa có tiền án tiền sự; tuy nhiên, hành vi phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng và bị truy tố và xét xử theo định tại điểm c khoản 2 Điều 327 BLHS với tình tiết **“Phạm tội 02 lần trở lên”** có khung hình phạt từ 5 năm đến 10 năm tù; án sơ thẩm đã căn cứ tính chất mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ TNHS, nhân thân và vai trò của bị cáo trong vụ án có đồng phạm, đã áp dụng Điều 54 BLHS xử phạt Hoàng Thị L 3 năm tù dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là đã xem xét giảm nhẹ và cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với bị cáo Hoàng Thị L như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tại pH1 tòa là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo bị cáo Hoàng Thị L không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét, giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Thị L, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm c khoản 2, khoản 5 Điều 327; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của BLHS.

Xử phạt Hoàng Thị L 03 năm tù về tội “Chứa mại dâm”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Nhưng được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/01/2022 đến ngày 18/03/2022. Phạt bổ sung bằng tiền 10.000.000 đồng.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Hoàng Thị L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Xác nhận bị cáo Hoàng Thị L đã nộp 10.200.000 đồng tại biên lai thu số 0005361 ngày 01/8/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự Hện Lục Nam.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- CA, VKS, TA Hện Lục Nam;
- Chi cục THADS Hện Lục Nam;
- Bị cáo;
- Lưu HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PH1 TOÀ**

Nguyễn Việt Hùng